

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 57/2019/HS-ST
Ngày: 17 - 10 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Xuân Luyện;
2. Ông Nguyễn Thế Quý.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/QĐXXST-HS ngày 03/10/2019, đối với bị cáo:

+ **Trần Văn T** - sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn CKL, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (C); có vợ: Trần Thị L (đã ly hôn), con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 09/6/1994, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Hà xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản công dân” và 01 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản công dân”, tổng hợp hình phạt là 06 năm tù; ngày 10/7/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 14 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”; ngày 27/10/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội “Vô ý gây thương tích”; ngày 28/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/7/2019 đến ngày 12/7/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Ông Phạm Văn H - sinh năm 1960 và bà Phạm Thị C - sinh năm 1960 (người đại diện theo ủy quyền của bà Phạm Thị C là ông Phạm Văn H) đều cư trú tại: Thôn SN, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Đinh Minh T - sinh năm 1974; vắng mặt,
2. Ông Đinh Văn P - sinh năm 1962; vắng mặt,
3. Ông Đinh Công S - sinh năm 1942; vắng mặt,
4. Anh Đinh Văn T - sinh năm 1986; vắng mặt,
Đều cư trú tại: Thôn BN, xã TL, huyện TL, tỉnh Hà Nam.
5. Anh Bùi Trọng T - sinh năm 1998; vắng mặt,
6. Ông Bùi Văn H - sinh năm 1965; vắng mặt,
Đều cư trú tại: Thôn CD, xã TL, huyện TL, tỉnh Hà Nam.
7. Anh Phạm Ngọc H - sinh năm 1998; vắng mặt,
8. Anh Thiệu Quang T - sinh năm 1989; vắng mặt,
9. Ông Trần Thái S - sinh năm 1971; vắng mặt,
Đều cư trú tại: Thôn 1 T, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam.
10. Ông Nhiếp Mạnh T - sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn 3 T, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.
11. Ông Phạm Quốc T - sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn SN, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.
12. Ông Bùi Ngọc K - sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn CT, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.
13. Ông Hoàng Văn H - sinh năm 1967; vắng mặt,
14. Ông Bùi Văn C - sinh năm 1978; vắng mặt,
Đều cư trú tại: Thôn CT, xã LS, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/6/2019, trên đường đi chơi về đến khu vực thôn Sở Núi, xã Thanh Tâm, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Trần Văn T phát hiện 01 con bò cái màu lông vàng đang được buộc dây thừng vào thân cây xoan bên lề đường và không có người trông coi, nên T nảy sinh ý định trộm cắp con bò mang đi thịt bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. T lại gần con bò tháo dây thừng rồi dắt con bò đi đến khu vực thôn Chanh, xã Liêm Sơn, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam rồi buộc vào thân cây ven đường và đi tìm người nhờ thịt con bò nhưng không được. T tiếp tục dắt con bò đến khu vực thôn CD, xã TL, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, buộc vào thân cây ven đường và đi bộ vào nhà ông Bùi Văn Huynh. Gặp ông H, T nói: “*Có con bò tao vừa dắt được, mày thịt giúp tao*” nhưng ông H không đồng ý. T tiếp tục dắt con bò đến khu vực thôn BN, xã TL, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, buộc vào cây chuối ven đường rồi đi bộ

đến nhà ông Nhiếp Mạnh T nhưng ông T không có nhà. T đứng ngoài chờ khoảng 30 phút thì ông T về; gặp ông T, T nói: *“Tao dắt được con bò, mày xem mày thịt”* nhưng ông T không đồng ý, nên T tiếp tục đi bộ tới nhà ông Trần Thái S thì thấy ông S đang ngồi chơi với mấy người. T nhờ ông S điều khiển xe máy chở T đến nhà ông T, mục đích khi ông S chở T đi, T sẽ nhờ ông S thịt con bò, nhưng ông S không đồng ý chở T đi. Do không nhờ được ai thịt con bò, nên T để con bò buộc ở cây chuối ven đường thuộc thôn BN, xã TL rồi đi về. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, ông Đinh Minh T và anh Đinh Văn T đều trú tại thôn BN, xã TL phát hiện con bò không có ai trông coi, nghĩ là bò lạc nên dắt về buộc tại nhà ông Đinh Văn P ở cùng thôn; sau đó ông P trình báo chính quyền địa phương và tự nguyện giao nộp con bò.

Sau khi phát hiện bị mất con bò, ông Phạm Văn H - sinh năm 1960, cư trú tại: Thôn SN, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam đã làm đơn trình báo Công an huyện Thanh Liêm. Nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, đồng thời tiến hành điều tra, thu thập chứng cứ. Quá trình điều tra xác định con bò mà T lấy trộm là của nhà ông Phạm Văn H.

Ngay sau khi thực hiện xong hành vi trộm cắp tài sản, Trần Văn T đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 03/7/2019 T đến cơ quan Công an huyện Thanh Liêm đầu thú khai báo về hành vi phạm tội của mình.

* Tài sản, vật chứng thu giữ gồm:

- 01 con bò cái lông vàng trọng lượng 310kg;
- 01 USB sao lưu hình ảnh từ Camera ghi nhận hình ảnh có liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 98/KL-HĐĐGTS ngày 21/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh Liêm kết luận: *“Giá trị 01 con bò cái màu lông vàng có trọng lượng 310kg có giá 19.000.000 đồng (Mười chín triệu đồng)”*.

Ngày 13/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại con bò trên cho gia đình ông Phạm Văn H. Sau khi nhận lại con bò, bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 09/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Trần Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

* **Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 15 tháng đến 21 tháng tù; hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo từ 2 triệu đồng đến 5 triệu đồng, nộp ngân sách Nhà nước. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm

theo quy định. Lưu cùng hồ sơ vụ án 01 USB sao lưu hình ảnh từ Camera ghi nhận hình ảnh có liên quan đến vụ án.

- Bị cáo Trần Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu sài cá nhân, khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/6/2019; lợi dụng sơ hở trong việc quản lý, trông coi tài sản của người chăn nuôi gia súc, Trần Văn T đã lén lút trộm cắp 01 con bò trị giá 19.000.000 đồng của ông Phạm Văn H và bà Phạm Thị C buộc ở gốc cây xoan ven đường thuộc thôn Sở Núi, xã Thanh Tâm, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị trên hai triệu đồng và dưới năm mươi triệu đồng. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Trần Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân rất xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử và phải chấp hành hình phạt tù nhiều năm, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội; thể hiện sự coi thường pháp luật, không chịu cải tạo. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với Bùi Văn Huynh và Nhiếp Mạnh Thăng là những người được T nhờ thịt con bò; tuy nhiên ông Huynh, ông Thăng từ chối và không ra xem cụ thể con bò thế nào. Mặt khác, hành vi phạm tội của T thuộc khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm không xem xét trách nhiệm hình sự, trách nhiệm hành chính đối với ông Huynh và ông Thăng về hành vi không tố giác tội phạm là phù hợp pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) con bò cái trọng lượng 310kg, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của gia đình ông Phạm Văn H, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại cho ông H là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 USB sao lưu hình ảnh từ Camera ghi nhận hình ảnh có liên quan đến vụ án, nay sẽ lưu cùng hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Xử phạt bị cáo Trần Văn T 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 03/7/2019.

2. Án phí: Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Xuân Cảnh